

TỜ TRÌNH

**Quyết định chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Văn bản số 870/VP.UBND-QTTV
ngày 07/8/2024 về việc đề nghị phê duyệt hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) và Báo
cáo thẩm định số 3305/BC-HĐTĐ ngày 05/8/2024 của Hội đồng thẩm định UBND
tỉnh Khánh Hòa;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ
trương đầu tư dự án với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:

- Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).
- Địa điểm thực hiện dự án: Số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố
Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Mục tiêu đầu tư: Để phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần
thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Đồng thời là nơi tổ chức các sự kiện, hoạt động văn
hóa nghệ thuật và sinh hoạt cộng đồng, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng các giá trị văn
hóa, là điểm tham quan du lịch của người dân và du khách tại Trung tâm thành phố
Nha Trang.
- Quy mô đầu tư: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai
đoạn 1) theo quy mô được nêu tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.
- Nhóm dự án: Nhóm B

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: **74.990.342.000 đồng**

(Bằng chữ: Bảy mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO: (35 bộ)

1. Báo cáo số 755/BC-VPUBND-QTTV ngày 12/7/2024 của Văn phòng UBND tỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

2. Báo cáo thẩm định số 3305/BC-HĐTĐ ngày 05/8/2024 của Hội đồng thẩm định UBND tỉnh Khánh Hòa về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

3. Văn bản số 870/VP UBND-QTTV ngày 07/8/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đề nghị phê duyệt hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nêu trên làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDND, SV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án:
Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA ..., KỶ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Để phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Đồng thời là nơi tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa nghệ thuật và sinh hoạt cộng đồng, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng các giá trị văn hóa, là điểm tham quan du lịch của người dân và du khách tại Trung tâm thành phố Nha Trang.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) theo quy mô được nêu tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

4. Nhóm dự án: Nhóm B

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: **74.990.342.000 đồng**

(Bằng chữ: Bảy mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa , nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 755 /BC-VPUBND-QTTV

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

**Đề xuất chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UB ngày 9/01/2001 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm Văn hóa và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 2234/QĐ-UB, ngày 19/8/2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Văn hóa và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa thành Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (Khóa VI) về việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 3479/QĐ-UBND, ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng UBND tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 1825/HĐTĐ ngày 10/05/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

V/v giải trình về hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (nộp lần 3);

Căn cứ Văn bản số 754/BC-VPUBND-QT ngày 09/07/2024 Văn phòng UBND tỉnh V/v rà soát, giải trình hồ sơ Báo cáo chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)

Văn phòng UBND tỉnh kính trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) gồm các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)

2. Dự án nhóm: B

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Khánh Hòa.

4. Tên chủ đầu tư: Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

a. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 74.990.342.000 đồng

(Bằng chữ: Bảy mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

6. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

7. Các thông tin khác (nếu có): Không có.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư.

a. Sự cần thiết đầu tư

Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa (viết tắt là Trung tâm) trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa được thành lập theo Quyết định số 34/QĐ-UB ngày 09/01/2001 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm Văn hóa và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa (trên cơ sở sáp nhập Nhà khách UBND tỉnh 25 Phan Chu Trinh vào Trung tâm Văn hóa và Nhà khách) và được đổi tên thành Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 2234/QĐ-UB ngày 19/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Trung tâm gồm 2 công trình chính: Công trình Trung tâm Hội nghị và Công trình nhà khách; với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm là phục vụ các sinh hoạt chính trị của tỉnh, bao gồm các hoạt động: Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, mittinh, hội nghị học tập và quán triệt Nghị quyết, hội họp, hội thảo; tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật như các

chương trình văn nghệ chào mừng các ngày kỷ niệm và các ngày lễ lớn của đất nước; tổ chức kinh doanh các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tổng hợp: Biểu diễn ca nhạc, biểu diễn thời trang, trưng bày, triển lãm; giúp Văn phòng UBND tỉnh đón tiếp các đoàn khách theo yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; quản lý, sử dụng, phát huy năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác đối nội, đối ngoại; tận dụng cơ sở vật chất – kỹ thuật, lao động hiện có để tổ chức các hoạt động dịch vụ có thu bảo đảm có hiệu quả, đúng pháp luật;

Với chức năng và nhiệm vụ như trên, trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển, Trung tâm luôn được sự quan tâm sự đầu tư của UBND tỉnh, sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, và đã triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo, giao phó.

Tuy nhiên, trong thời gian hoạt động, việc đầu tư lớn để cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất của Trung tâm chưa được quan tâm đúng mức; đến nay cơ sở vật chất đã xuống cấp nghiêm trọng.

Hiện trạng cơ sở vật chất: Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất tại công trình Trung tâm Hội nghị với sự tham gia của đại diện các sở, ngành, địa phương liên quan. Theo kết quả khảo sát và các ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương: Trung tâm Hội nghị tỉnh Khánh Hòa được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2002 chưa được đầu tư cải tạo sửa chữa tổng thể. Đến nay trần mái đã bị thấm dột, có nguy cơ sạt lún, đổ vỡ gây tai nạn; Hệ thống PCCC còn thiếu và hư hỏng không đáp ứng cho công tác PCCC; máy điều hòa không khí được trang bị không đồng bộ, chập vá; hệ thống âm thanh, ánh sáng đã lỗi thời, chất lượng giảm sút, hoạt động không hiệu quả về kinh tế và hiệu suất sử dụng; màn hình chiếu tầm lớn (màn hình LED) chưa được đầu tư; bàn ghế đại biểu tại các hội trường đã cũ kỹ, lỗi thời và không được thiết kế, trang bị đảm bảo tiêu chuẩn yêu cầu về hiệu ứng kết hợp triệt tiêu âm thanh ... vì vậy nên không đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Việc đầu tư cải tạo, sửa chữa chống thấm dột trần mái; nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang bị thay mới hệ thống hệ thống điều hòa không khí trung tâm, âm thanh, ánh sáng, bàn ghế đại biểu, thiết bị PCCC; trang bị màn hình chiếu tầm lớn (màn hình LED) các hội trường ... là hết sức cần thiết nhằm nâng cao chất lượng, công năng sử dụng; bảo đảm các điều kiện là Trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh Khánh Hòa; đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chính trị của địa phương phù hợp với đà phát triển của xã hội và định hướng phát triển trong tương lai; khai thác có hiệu quả tài nguyên, phát huy được lợi thế giá trị sử dụng đất và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước tại Trung tâm.

Thực hiện Văn bản số 5534/UBND-XDND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đã thực hiện cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND-XDND ngày 07/6/2023

của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa với quy mô công trình: Cải tạo, sửa chữa 14 phòng làm việc tầng 1 và tầng 2 để bố trí phòng làm việc của Lãnh đạo UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, phòng làm việc của các phòng chuyên môn, phòng họp trực tuyến, phòng họp và phòng tiếp khách; Vệ sinh bên trong 02 phòng tầng 01.

Toàn bộ các công việc trong Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án này không làm thay đổi công năng, quy mô tài sản công, tiêu chuẩn kỹ thuật trang bị ban đầu của các phòng làm việc, phòng họp trong phạm vi công trình được đầu tư xây dựng và không có trong các hạng mục thuộc báo cáo đề xuất chủ trương Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

b. Các điều kiện để thực hiện đầu tư

Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu xây dựng của tòa nhà và đều nằm trong khuôn viên có khoảng không bao bọc nên không làm ảnh hưởng đến các công trình xung quanh trong quá trình triển khai thi công lắp đặt.

c. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch

Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) được thực hiện ngay tại vị trí hiện hữu, phù hợp với mục tiêu, tính chất sử dụng và nhu cầu thực tế hiện nay; không làm thay đổi cấu trúc quy hoạch chung của khu vực. Hiện nay UBND tỉnh không có các chỉ đạo, định hướng gì khác tại khu vực này: Vẫn sử dụng làm Trung tâm Hội nghị và Nhà khách. Đồng thời, dự án này là dự án cải tạo, nâng cấp – không phải là công trình xây dựng mới nên không bị tác động bởi quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phân khu và quy hoạch chung thành phố Nha Trang.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

a. Mục tiêu đầu tư

Nhằm nâng cao chất lượng, công năng sử dụng; đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chính trị của địa phương phù hợp với đà phát triển của xã hội và định hướng phát triển trong tương lai; khai thác có hiệu quả tài nguyên, phát huy được lợi thế giá trị sử dụng đất và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước tại Trung tâm. Đồng thời góp phần nâng cao hình ảnh, chất lượng, biểu tượng văn hóa và thẩm mỹ khu vực cảnh quan tại trung tâm của thành phố Nha Trang cũng như tỉnh Khánh Hòa.

Việc đầu tư Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) là cấp thiết để phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nhiệm vụ chính trị lớn của tỉnh trong nhiệm kỳ này và cả nhiệm kỳ sau. Đồng thời công trình được cải tạo, nâng cấp nhằm tôn tạo điểm nhấn tại khu vực Trung tâm thành phố Nha Trang và theo hướng thêm công năng là trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh (hiện nay tỉnh Khánh Hòa chưa có trung tâm biểu diễn nghệ thuật xứng tầm, nhất là trong giai đoạn tới tỉnh Khánh Hòa phấn đấu trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương).

b. Quy mô đầu tư dự án

Quy mô đầu tư cải tạo, nâng cấp công trình gồm các hạng mục như sau:

I/ Phần xây dựng: Chống thấm toàn bộ sàn mái. Làm mới mái lợp bằng. Thay mới cầu thang sắt sơn thượng. Sơn nước toàn bộ tường trong và ngoài nhà (không bao gồm phần sơn nước trong công trình Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa). Sửa chữa toàn bộ cửa bị hư hỏng. Chống thấm toàn bộ ban công. Thay mới toàn bộ trần thạch cao khung nổi bằng trần thạch cao khung chìm trong và ngoài nhà (không bao gồm phần sơn nước trong công trình Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa). Sửa chữa cải tạo bậc cấp Hội trường A. Làm vệ sinh toàn bộ tượng, bậc cấp, cửa trong và ngoài nhà. Thay mới toàn bộ hệ thống đèn led hành lang. Thay mới cửa bán lẻ sàn kính cường lực dày 10mm mặt tiền nhà. Lát lại toàn bộ nền tiền sảnh bằng gạch 800x800mm. Sửa chữa các vị trí họa tiết, phù điêu bị hư hỏng. Xây dựng mới bia bảng hiệu Trung tâm. Lát đá granit toàn bộ nền sân mặt tiền ngoài nhà. Hệ thống đá Onyx trang trí vòm cửa. Sửa chữa, trang trí mặt tiền ngoài nhà. Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC.

II/ Phần thiết bị:

1/ Chi phí thiết bị nội thất + PCCC

+ Thiết bị nội thất, tiêu âm, chắn âm hội trường A

+ Thiết bị điều hòa Hội trường A

+ Thiết bị PCCC

2/ Chi phí thiết bị khác

+ Hệ thống rèm sân khấu hội trường A;

+ Hệ thống âm thanh - ánh sáng biểu diễn sân khấu cho hội trường A;

+ Hệ thống ánh sáng chiếu sáng bên trong hội trường A;

+ Hệ thống âm thanh - ánh sáng Hội trường B;

+ Hệ thống màn hình LED sân khấu hội trường A;

+ Hệ thống chiếu sáng nghệ thuật, trang trí mặt ngoài Trung tâm;

+ Hệ thống wifi cho Trung tâm;

* Ghi chú:

- **Đối với máy móc, thiết bị dùng chung:** Đây là các thiết bị phục vụ hoạt động chung của Trung tâm nên Văn phòng UBND tỉnh không ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng; việc mua sắm được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- **Đối với máy móc, thiết bị có giá trị dưới 10 triệu đồng:** Các thiết bị này không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính nên Văn phòng UBND tỉnh không ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng; việc mua sắm được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- **Đối với 03 phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser):** Trên cơ sở rà soát, đánh giá mục tiêu, quy mô, chức năng sử dụng và phạm vi triển khai phần mềm, 03 phần mềm nêu trên là một dạng phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser) khác phục vụ vận hành cho thiết bị chiếu sáng, đề xuất xây dựng và triển khai để phục vụ nhu cầu sử dụng của Trung tâm. Theo hướng dẫn về phân loại phần mềm của Sở Thông tin và Truyền thông tại công văn số 4085/STTTT-CNTTBCVT ngày 04/12/2023, 03 phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser) là tài sản khác (không phải ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng).

c. Địa điểm đầu tư

Địa điểm đầu tư: số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

d. Phạm vi đầu tư

Trong khuôn viên Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh Khánh Hòa, Số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án

a. Tổng mức đầu tư dự kiến: 74.990.342.000 đồng (làm tròn)

(Bằng chữ: Bảy mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

b. Cơ cấu nguồn vốn

- Chi phí xây dựng:	12.454.655.661 đồng
- Chi phí thiết bị:	54.875.066.649 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.147.825.520 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	2.353.850.219 đồng

- Chi phí khác: 584.705.300 đồng
- Chi phí dự phòng: 3.574.238.775 đồng

c. Khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án

- Dự án được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh được cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

- Việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án: Không có.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả

a. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư

Thời gian thực hiện dự án chia làm 2 giai đoạn:

- **Giai đoạn 1:** Chuẩn bị đầu tư dự án.

+ Quý II/2024: Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt.

+ Quý III/2024: Khảo sát, lập Báo cáo NCKT và trình phê duyệt Báo cáo NCKT.

- **Giai đoạn 2:** Thực hiện đầu tư dự án.

+ Quý III/2024: Lập thiết kế chi tiết, tổng dự toán và trình phê duyệt thiết kế chi tiết, tổng dự toán.

+ Quý IV/2024: Hoàn thành thủ tục công tác thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu, ...

- + Quý IV/2024 – Quý I/2025: Triển khai thi công dự án theo quy định.

+ Quý II/2025: Tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng, thanh quyết toán cho các đơn vị có liên quan và hoàn thành việc quyết toán vốn đầu tư với cơ quan thẩm định và duyệt quyết toán vốn đầu tư cho dự án.

b. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả

Dự án được bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để đảm bảo được tiến độ thực hiện của dự án và sớm hoàn thành dự án đưa vào sử dụng, đạt hiệu quả cao, đáp ứng được nhu cầu thực tế của đơn vị.

- c. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2024-2025.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

a. Sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện

Tổng mức đầu tư (làm tròn số): 74.990.342.000 đồng

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Định mức N%	Diễn giải	Giá trị sau thuế
I	Chi phí xây dựng	Gxd			12.454.655.661
II	Chi phí thiết bị hạ tầng CNTT	Gtb1			32.729.777.082
III	Chi phí thiết bị hạng mục khác	Gtb2			22.145.289.566
	Cộng (I+II+III)				67.329.722.309
IV	Chi phí quản lý dự án	Gqlda		Gqlda1+Gqlda2	1.147.825.520
1	Phần xây dựng	Gqlda1	3,377%	$N\% \times Gxd$	420.593.722
2	Phần thiết bị hạ tầng CNTT + thiết bị hạng mục khác	Gqlda2	1,325%	$N\% \times Gtb$	727.231.798
V	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	Gtv		Gtv = Gtv1 + ... + Gtv7	2.353.850.219
1	Chi phí lập Báo cáo NCKT	Gtv1		$Gtv1 = Gtv1.1 + Gtv1.2$	472.058.935
1.1	Chi phí khảo sát phục vụ lập BCNCKT	Gtv1.1		Dự toán	102.795.311
1.2	Chi phí lập Báo cáo NCKT	Gtv1.2		$Gtv1.2a + Gtv1.2b$	369.263.624
a	Phần xây dựng	Gtv1.2a	1,114%	$N\% \times Gxd$	138.744.865
b	Phần thiết bị khác	Gtv1.2b	0,420%	$N\% \times Gtb$	230.518.759
2	Chi phí thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi	Gtv2		$Gtv2 = Gtv2.1 + Gtv2.2$	51.203.645
2.1	Phần xây dựng	Gtv2.1	0,204%	$N\% \times Gxd$	25.407.498
2.2	Phần thiết bị khác	Gtv2.2	0,047%	$N\% \times Gtb$	25.796.147
3	Chi phí lập thiết kế thi công và dự toán	Gtv3		$Gtv3 = Gtv3.1 + Gtv3.2$	813.376.865
3.1	Phần xây dựng	Gtv3.1	3,349%	$N\% \times Gxd \times 1,1$ (k=1,1 hệ số công trình sửa chữa)	458.817.060
3.2	Phần thiết bị khác	Gtv3.2	0,646%	$N\% \times Gtb$	354.559.805
4	Chi phí thẩm tra	Gtv4		$Gtv4 = Gtv4.1 + Gtv4.2$	92.884.567

4.1	Thẩm tra thiết kế	Gtv4.1		Gtv4.1a+Gtv4.1b	47.975.905
a	Phần xây dựng	Gtv4.1a	0,253%	N% x Gxd	31.510.279
b	Phần thiết bị khác	Gtv4.1b	0,0300%	N% x Gtb	16.465.626
4.2	Thẩm tra dự toán	Gtv4.2		Gtv4.2a+Gtv4.2b	44.908.662
a	Phần xây dựng	Gtv4.2a	0,246%	N% x Gxd	30.638.453
b	Phần thiết bị khác	Gtv4.2b	0,0260%	N% x Gtb	14.270.209
5	Chi phí giám sát thi công	Gtv5		Gtv5 = Gtv5.1+Gtv5.2	658.900.044
5.1	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Gtv5.1	3,228%	N% x Gxd	402.036.285
5.2	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	Gtv5.2	0,468%	N% x Gtb	256.863.759
6	Chi phí tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT	Gtv6		Gtv6 = Gtv6.1+...+Gtv6.5	132.989.665
6.1	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng	Gtv6.1	0,421%	N% x Gxd	52.384.282
6.2	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT mua sắm vật tư, thiết bị	Gtv6.2	0,120%	N% x Gtb	65.862.502
6.3	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT giám sát thi công	Gtv6.3	0,816%	N% x Gtv5	5.376.624
6.4	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT quản lý dự án	Gtv6.5	0,816%	N% x Gqlda	9.366.256
7	Chi phí thẩm định HSMT và thẩm định KQLCNT thi công xây dựng và mua sắm vật tư thiết bị	Gtv7		Gtv7 = Gtv7.1+...+Gtv7.10	132.436.499
7.1	Chi phí thẩm định HSMT thi công xây dựng	Gtv7.1	0,10%	N% x Gxl	11.322.414
7.2	Chi phí thẩm định KQLCNT thi công xây dựng	Gtv7.2	0,10%	N% x Gxl	11.322.414
7.3	Chi phí thẩm định HSMT mua sắm vật tư thiết bị	Gtv7.3	0,10%	N% x Gtb	49.895.835
7.4	Chi phí thẩm định KQLCNT mua sắm vật	Gtv7.4	0,10%	N% x Gtb	49.895.835

	tư thiết bị				
7.5	Chi phí thâm định HSMT giám sát thi công	Gtv7.5	0,10%	$N\% \times Gtv5$ (tối thiểu 2.000.000đ)	2.000.000
7.6	Chi phí thâm định KQLCNT giám sát thi công	Gtv7.6	0,10%	$N\% \times Gtv5$ (tối thiểu 3.000.000đ)	3.000.000
7.7	Chi phí thâm định HSMT quản lý dự án	Gtv7.9	0,10%	$N\% \times Gqlda$ (tối thiểu 2.000.000đ)	2.000.000
7.8	Chi phí thâm định KQLCNT quản lý dự án	Gtv7.10	0,10%	$N\% \times Gqlda$ (tối thiểu 3.000.000đ)	3.000.000
VI	Chi phí khác	Gk		$Gk = Gk1 + \dots + Gk10$	584.705.300
1	Bảo hiểm công trình	Gk1	0,08%	$N\% \times (Gxd + Gtb1 + Gtb2)$	59.250.156
2	Lệ phí thâm định dự án đầu tư	Gk2	0,014%	$N\% \times TMĐT$	10.498.648
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	Gk3	20,000%	20% chi phí giám sát thi công	119.800.008
4	Phí thâm định dự toán xây dựng	Gk4	0,160%	$N\% \times Gxd$	18.115.863
5	Phí thâm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Gk5	0,165%	$N\% \times Gxd$	18.681.983
6	Chi phí cho hội đồng tư vấn và giải quyết kiến nghị của nhà thầu về kết quả lựa chọn nhà thầu	Gk6	0,025%	$N\% \times (Gxd + Gtb1 + Gtb2 + Gtv3 + Gtv5 + Gqlda)$ (tối thiểu 15.000.000đ)	15.715.182
7	Chi phí thâm định giá	Gk7		Báo giá	74.690.000
8	Lệ phí thâm duyệt PCCC	Gk8	0,007%	$TMĐT \times \text{tỷ lệ}$ (Min 500.000đ)	5.249.324
9	Chi phí kiểm toán	Gk9	0,398%	$N\% \times 70\% \times (TMĐT - Gdp)$	198.965.264
10	Chi phí thâm tra phê duyệt quyết toán	Gk10	0,255%	$N\% \times 70\% \times 50\% \times (TMĐT - Gdp)$	63.738.872
	Cộng (I+II+III+IV+V)				71.416.103.348
VII	Chi phí dự phòng	Gdp	5%	$(Gxd + Gtb + Gqlda + Gtv + Gk) \times \text{tỷ lệ}$	3.574.238.775
	TỔNG CỘNG				74.990.342.123
	LÀM TRÒN				74.990.342.000

(Viết bằng chữ: Bảy mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

b. Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

Sau khi công trình hoàn thành đi vào hoạt động sẽ cần chi phí vận hành như điện, nước, duy tu sửa chữa công trình, bảo trì định kỳ theo quy định để công trình không bị xuống cấp trong quá trình sử dụng. Các khoản chi phí này do đơn vị sử dụng chi trả theo quy định hiện hành.

Dự án thuộc công trình dân dụng, chi phí bảo dưỡng công trình được xác định bằng mức tỷ lệ % so với chi phí xây dựng và thiết bị theo Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/09/2021 của Bộ Xây dựng.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

a. Tác động về môi trường

Dự án mang tính chất cải tạo, sửa chữa chủ yếu bên trong khuôn viên nên không tác động nhiều đến môi trường, xã hội.

- Số lượng nước tiêu thụ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 23/01/2024 là: 320m³

- Số lượng nước tiêu thụ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 23/02/2024 là: 618m³

- Số lượng nước tiêu thụ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 23/03/2024 là: 317m³

Trong quá trình thực hiện dự án, sẽ thực hiện các biện pháp để giảm tác động về môi trường như:

- Chất thải rắn được thu gom chứa vào thùng chứa hàng ngày và được mang đi theo hệ thống thu gom rác thải.

- Chất thải lỏng: chủ yếu là nước sinh hoạt; hiện nay hệ thống thu thoát của Trung tâm đã được đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải của thành phố Nha Trang.

- Chất thải khí: Không có chất thải khí độc hại hoặc dưới ngưỡng cho phép. Tuy nhiên trong khi xây dựng và đưa vào hoạt động sử dụng chỉ có bụi và một phần nào tiếng ồn thì sẽ có biện pháp che chắn trong khi xây dựng.

- Khi thi công công trình nằm gần khu dân cư, cần phải che chắn bụi trong quá trình thi công, để không gây ô nhiễm môi trường xung quanh và hạn chế tiếng ồn.

- Trên công trường phải có biển báo an toàn lao động, nhất là tại các vị trí dễ gây tai nạn.

- Bố trí bình CO2 thiết bị phòng cháy chữa cháy tại công trình.

- Hạn chế thấp nhất tiếng ồn (gia công một số công đoạn gây tiếng ồn lớn ở nơi khác rồi mới tiến hành lắp ráp tại công trường).

- Chất thải rắn được thu gom hàng ngày rồi tập kết vận chuyển đi.

- Thực hiện an toàn lao động tốt bằng biện pháp khi thi công có rào chắn cách biệt, thực hiện đúng hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động TCVN 2287-78, TCVN 5308-91.

Chủ đầu tư thực hiện các biện pháp quản lý chất thải trong quá trình thi công xây dựng theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

b. Hiệu quả đầu tư của dự án

Việc đầu tư Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) sẽ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nhiệm vụ chính trị lớn của tỉnh trong nhiệm kỳ này và cả nhiệm kỳ sau.

Công trình được cải tạo, nâng cấp sẽ tạo điểm nhấn tại khu vực Trung tâm thành phố Nha Trang; là trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh Khánh Hòa phù hợp với yêu cầu phát triển trong tương lai, góp phần đảm bảo các điều kiện của một Thành phố trực thuộc Trung ương; khai thác có hiệu quả tài nguyên, phát huy được lợi thế giá trị sử dụng đất và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước tại Trung tâm.

7. Giải pháp tổ chức thực hiện.

- Quản lý dự án: Tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn quản lý dự án theo Luật đấu thầu.

- Đơn vị tư vấn khảo sát: Thuê đơn vị tư vấn có đầy đủ tư cách pháp nhân và năng lực thực hiện.

- Đơn vị tư vấn thiết kế, lập dự án: Thuê đơn vị tư vấn có đầy đủ tư cách pháp nhân và năng lực thực hiện.

- Đơn vị tư vấn giám sát: Thuê đơn vị tư vấn có đầy đủ tư cách pháp nhân và năng lực thực hiện.

- Đơn vị thi công: Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công theo Luật Đấu thầu.

- Thời gian thực hiện đầu tư dự án: Năm 2024 – 2025.

Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)/.

(Đính kèm các tài liệu liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, MT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thanh Hà

Số: 3305 /BC-HĐTD

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1)

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh) nhận được Báo cáo số 755/BC-VPUBND-QTTV ngày 12/7/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng thẩm định, Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ Dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

- Báo cáo số 755/BC-VPUBND-QTTV ngày 12/7/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).
- Ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng thẩm định.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
- Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.
- Các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.
- Các tài liệu khác có liên quan.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

- Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh và UBND thành phố Nha Trang.

3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản, Thành viên HĐĐTĐ tham gia ý kiến thẩm định bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN CẢI TẠO, SỬA CHỮA TRUNG TÂM HỘI NGHỊ 46 TRẦN PHÚ (GIAI ĐOẠN 1)

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

2. Dự án nhóm: Dự án Nhóm B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

5. Đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Văn phòng UBND tỉnh.

6. Chủ đầu tư dự án: Văn phòng UBND tỉnh.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Số 46 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

8. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm nâng cao chất lượng, công năng sử dụng; đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chính trị của địa phương phù hợp với đà phát triển của xã hội và định hướng phát triển trong tương lai; khai thác có hiệu quả tài nguyên, phát huy được lợi thế giá trị sử dụng đất và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước tại Trung tâm. Đồng thời, góp phần nâng cao hình ảnh, chất lượng, biểu tượng văn hóa và thẩm mỹ khu vực cảnh quan tại trung tâm của thành phố Nha Trang cũng như tỉnh Khánh Hòa.

Việc đầu tư Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) là cấp thiết để phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nhiệm vụ chính trị lớn của tỉnh trong nhiệm kỳ này và cả nhiệm kỳ sau. Ngoài ra, công trình được cải tạo, nâng cấp nhằm tôn tạo điểm nhấn tại khu vực Trung tâm thành phố Nha Trang và theo hướng thêm công năng là trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh (hiện nay tỉnh Khánh Hòa chưa có trung tâm biểu diễn nghệ thuật xứng tầm, nhất là trong giai đoạn tới tỉnh Khánh Hòa phấn đấu trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương).

9. Quy mô đầu tư:

- Phần xây dựng: Chông thẩm toàn bộ sàn mái. Làm mới mái lấy sáng. Thay mới cầu thang sắt sơn thượng. Sơn nước toàn bộ tường trong và ngoài nhà

(không bao gồm phần sơn nước trong công trình Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa). Sửa chữa toàn bộ cửa bị hư hỏng. Chống thấm toàn bộ ban công. Thay mới toàn bộ trần thạch cao khung nổi bằng trần thạch cao khung chìm trong và ngoài nhà (không bao gồm phần sơn nước trong công trình Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa). Sửa chữa cải tạo bậc cấp Hội trường A. Làm vệ sinh toàn bộ tượng, bậc cấp, cửa trong và ngoài nhà. Thay mới toàn bộ hệ thống đèn led hành lang. Thay mới cửa bản lề sàn kính cường lực dày 10mm mặt tiền nhà. Lát lại toàn bộ nền tiền sảnh bằng gạch 800x800mm. Sửa chữa các vị trí họa tiết, phù điêu bị hư hỏng. Xây dựng mới bia bằng hiệu Trung tâm. Lát đá granit toàn bộ nền sân mặt tiền ngoài nhà. Hệ thống đá Onyx trang trí vòm cửa. Sửa chữa, trang trí mặt tiền ngoài nhà. Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC.

- Phần thiết bị:

+ Chi phí thiết bị nội thất + PCCC.

+ Thiết bị nội thất, tiêu âm, chan âm hội trường A.

+ Thiết bị điều hòa Hội trường A.

+ Thiết bị PCCC.

- Chi phí thiết bị khác:

+ Hệ thống rèm sân khấu hội trường A.

+ Hệ thống âm thanh - ánh sáng biểu diễn sân khấu cho hội trường A.

+ Hệ thống ánh sáng chiếu sáng bên trong hội trường A.

+ Hệ thống âm thanh - ánh sáng Hội trường B.

+ Hệ thống màn hình LED sân khấu hội trường A.

+ Hệ thống chiếu sáng nghệ thuật, trang trí mặt ngoài Trung tâm.

+ Hệ thống wifi cho Trung tâm.

10. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 74,991 tỷ đồng.

11. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh.

12. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định:
Công trình xây dựng dân dụng.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

14. Hình thức đầu tư của dự án: Cải tạo, sửa chữa.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP VÀ Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Quá trình thẩm định:

a) Lần nộp hồ sơ ngày 27/7/2023:

Ngày 27/7/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh) đã có

Văn bản số 2935/HĐTĐ gửi các cơ quan, đơn vị đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 7306/UBND-XDND ngày 21/7/2023.

Đến thời điểm báo cáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được ý kiến của Sở Xây dựng (Văn bản số 2492/SXD-KTQH ngày 03/8/2023), Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 3085/STNMT-CCBVMT ngày 31/7/2023 và Văn bản số 3124/STNMT-CCBVMT ngày 02/8/2023) và Sở Nội vụ (Văn bản số 2415/SNV-TCBC-CCVC ngày 31/7/2023), Sở Tài chính (Văn bản số 3388/STC-TCĐT ngày 31/7/2023) và UBND thành phố Nha Trang (Văn bản số 6396/UBND-QLĐT ngày 08/8/2023). Riêng Văn phòng Tỉnh ủy chưa tham gia ý kiến thẩm định.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 3226/SKHĐT-TH ngày 18/8/2023 đề nghị Văn phòng UBND tỉnh rà soát, giải trình hồ sơ.

Ngày 07/12/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Văn bản số 1463/BC-VPUBND-QT ngày 07/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc rà soát, giải trình hồ sơ Báo cáo chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị và Nhà khách 46 Trần Phú.

b) Lần nộp hồ sơ ngày 07/12/2023:

Ngày 07/12/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Báo cáo số 1464/BC-VPUBND-QTTV của Văn phòng UBND tỉnh về việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5315/HĐTĐ ngày 15/12/2023 (Lần 1) và Văn bản số 5559/SKHĐT-TH ngày 29/12/2023 (Lần 2) gửi các cơ quan, đơn vị đề nghị tham gia ý kiến thẩm định.

Đến thời điểm báo cáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến của Sở Tài chính (Văn bản số 6183/STC-TCĐT ngày 28/12/2023), Sở Nội vụ (Văn bản số 4572/SNV-TCBC-CCVC ngày 22/12/2023), Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 5388/STNMT-CCBVMT ngày 22/12/2023), Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh (Văn bản số 3690/PCCC ngày 21/12/2023) và UBND thành phố Nha Trang (Văn bản số 10875/UBND-TCKH ngày 26/12/2023). Riêng Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Xây dựng chưa tham gia ý kiến; Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh chưa nhận được hồ sơ do Văn phòng UBND tỉnh gửi.

Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 49/HĐTĐ ngày 04/01/2024 đề nghị Văn phòng UBND tỉnh giải trình.

c) Lần nộp hồ sơ ngày 26/4/2024:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4245/UBND-XDND ngày 23/4/2024 về việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1); đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư

(Thường trực Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh) nhận được Báo cáo số 375/BC-VPUBND-QTTV ngày 08/4/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú.

Ngày 26/4/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thường trực Hội đồng thẩm định đã có Văn bản số 1687/HĐTĐ gửi các cơ quan, đơn vị về việc tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Đến thời điểm báo cáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thường trực Hội đồng thẩm định đã nhận được ý kiến của Sở Tài chính (Văn bản số 1999/STC-TCĐT ngày 06/5/2024), Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 1997/STNMT-CCBVMT ngày 04/5/2024), Sở Xây dựng (Văn bản số 1569/SXD-KTQH ngày 08/5/2024), Sở Nội vụ (Văn bản số 1673/SNV-TCBC-CCVC ngày 07/5/2024) và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh (Văn bản số 1118/PCCC ngày 06/5/2024). Riêng UBND thành phố Nha Trang chưa tham gia ý kiến thẩm định.

Ngày 10/05/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 1825/HĐTĐ gửi Văn phòng UBND tỉnh về việc giải trình về hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (nộp lần 3).

2. Hồ sơ nộp ngày 09/7/2024:

Ngày 09/7/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thường trực Hội đồng thẩm định nhận được Văn bản số 754/VPUBND-QTTV về việc rà soát, giải trình và Văn bản số 755/BC-VPUBND-QTTV của Văn phòng UBND tỉnh về hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Ngày 15/7/2024, Hội đồng thẩm định đã có Văn bản số 2938/HĐTĐ lấy ý kiến của Sở Tài chính về hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Đến thời điểm hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến của Sở Tài chính (Văn bản số 3564/STC-TCĐT ngày 17/7/2024).

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1 Sự cần thiết đầu tư và các điều kiện để thực hiện đầu tư

Sự cần thiết đầu tư của dự án đã được các cấp có thẩm quyền xác định tại Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 22/12/2023 và Thông báo số 827-TB/TU ngày 25/12/2023 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) về danh mục dự án đầu tư công trọng điểm giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, tại Văn bản số 1463/BC-VPUBND-QT ngày 07/12/2023, Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất tại Trung tâm Hội nghị với sự tham gia của đại diện các sở, ngành, địa phương liên quan. Tuy nhiên, Hội đồng thẩm định đề nghị cần bổ sung thêm nội dung đánh giá trên cơ

sở vừa đáp ứng nhu cầu cải tạo, sửa chữa, vừa đảm bảo công tác hoạt động bình thường của UBND tỉnh (đang là trụ sở tạm tại đây).

1.2 Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư

a) Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch

- Theo hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh đánh giá sự phù hợp quy hoạch của dự án: “Dự án được thực hiện ngay tại vị trí hiện hữu, phù hợp với mục tiêu, tính chất sử dụng và nhu cầu thực tế hiện nay; không làm thay đổi cấu trúc quy hoạch chung của khu vực. Hiện nay UBND tỉnh không có các chỉ đạo, định hướng gì khác tại khu vực này: Vẫn sử dụng làm Trung tâm Hội nghị và Nhà khách. Đồng thời, dự án này là dự án cải tạo, nâng cấp – không phải là công trình xây dựng mới nên không bị tác động bởi quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phân khu và quy hoạch chung thành phố Nha Trang”.

- Ý kiến của Hội đồng thẩm định:

Theo Đồ án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 31/10/2022, khu đất đề xuất thực hiện tại số 46 đường Trần Phú, có ký hiệu DVH, thuộc quy hoạch *đất xây dựng cơ sở văn hóa*¹.

Hiện nay, Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/3/2024; đồng thời, UBND thành phố Nha Trang đang trình thẩm định Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) Khu dân cư các phường Tân Lập – Lộc Thọ – Phước Tiến.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định điều kiện quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án: “*Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt*”. Do vậy, Hội đồng thẩm định đề nghị Văn phòng UBND tỉnh bổ sung nội dung đánh giá về sự phù hợp quy hoạch vào Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

b) Đánh giá về sự phù hợp về kế hoạch đầu tư

Dự án chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025. Tại Thông báo số 106/TB-UBND ngày 22/3/2024, UBND tỉnh đã thống nhất giao Văn phòng UBND tỉnh là đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

2. Mục tiêu, quy mô đầu tư

¹ Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5388/STNMT-CCBVMT ngày 22/12/2023; theo đó, đánh giá dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Tại Văn bản số 1825/SKHĐT-TH ngày 10/5/2024, Hội đồng thẩm định đề nghị Văn phòng UBND tỉnh rà soát, giải trình, làm rõ về mục tiêu dự án và quy mô dự án về việc cải tạo, sửa chữa hay nâng cấp cơ sở vật chất cho Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú nhằm tôn tạo điểm nhấn tại khu vực Nha Trang, theo hướng thêm công năng là Trung tâm Biểu diễn Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa.

- Theo giải trình tại Văn bản số 754/VPUBND-QTTV ngày 09/7/2024, Văn phòng UBND tỉnh có nêu: “Việc đầu tư Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp cơ sở vật chất cho Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú nhằm bổ sung công năng là trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chính trị (năm 2025 phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa) của địa phương, phù hợp với định hướng phát triển tỉnh Khánh Hòa trong tương lai. Về tên gọi dự án đã được báo cáo tại số 615-BC/BCSĐ ngày 22/12/2023 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc điều chỉnh Nghị quyết số 25-NQ/TU, ngày 30/9/2022 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 12 về triển khai các dự án đầu tư công trọng điểm ưu tiên trong giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 và được thông qua theo Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc Hội nghị chuyên đề Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII. Như đã nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh xin thống nhất tên gọi dự án là “Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn I)”.

- Ý kiến của Hội đồng thẩm định: Theo Báo cáo tại số 615-BC/BCSĐ ngày 22/12/2023 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh: “Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn I): Mục tiêu đầu tư của dự án nhằm bổ sung công năng là trung tâm biểu diễn nghệ thuật của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chính trị của địa phương phù hợp với định hướng phát triển tỉnh Khánh Hòa trong tương lai”, Hội đồng thẩm định không có ý kiến gì thêm.

3. Phạm vi, địa điểm đầu tư

Hội đồng thẩm định đề nghị Văn phòng UBND tỉnh rà soát lại các hạng mục đầu tư, cải tạo, sửa chữa, đảm bảo không trùng lặp khối lượng giữa hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa các phòng làm việc, phòng họp tại trụ sở tạm Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa tại 46 Trần Phú và Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn I).

4. Sơ bộ tổng mức đầu tư:

Hội đồng thẩm định đã đề nghị Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, giải trình tại Văn bản số 1825/HĐTĐ ngày 10/5/2024 các nội dung sau:

- Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng (tại mục B Bảng dự kiến đầu tư mua sắm trang thiết bị): Hội đồng thẩm định nhận thấy các thiết bị này chưa được Văn phòng UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng; vì vậy, đề nghị đơn vị ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng trước khi thực hiện dự án.

- Đối với máy móc, thiết bị còn lại (tại mục C Bảng dự kiến đầu tư mua sắm trang thiết bị): Về Tiêu âm – Trang trí nội thất (tại phần II mục C) gồm:

giải phóng mặt bằng thi công (STT II.1); khung sắt chịu lực định hình trần vòm (STT II.2); trần tiêu âm, chạn âm, chống vang (STT II.3); sơn màu trang trí trần thạch cao tiêu âm (STT II.4); khung sắt định hình chịu lực vách tiêu âm, chạn âm (STT II.5); vách tiêu âm, chạn âm (STT II.6); phun nhám gai, gắm tán âm (STT II.7); lót thảm tiêu âm, chạn âm, chống vang (STT II.8); cải tạo trần (dưới lửng) tiêu âm, chạn âm, chống vang (STT II.9): Hội đồng thẩm định nhận thấy đây là các hạng mục giải phóng mặt bằng thi công và vật liệu xây dựng; vì vậy, đề nghị chủ đầu tư kiểm tra, rà soát, xác định lại khoản mục chi phí này thuộc chi phí thiết bị hay chi phí xây dựng.

Theo hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh đã giải trình như sau:

- Đối với máy móc, thiết bị dùng chung: Đây là các thiết bị phục vụ hoạt động chung của Trung tâm nên Văn phòng UBND tỉnh không ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng; việc mua sắm được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với máy móc, thiết bị có giá trị dưới 10 triệu đồng: Các thiết bị này không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính nên Văn phòng UBND tỉnh không ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng; việc mua sắm được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với 03 phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser): Trên cơ sở rà soát, đánh giá mục tiêu, quy mô, chức năng sử dụng và phạm vi triển khai phần mềm, 03 phần mềm nêu trên là một dạng phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser) khác phục vụ vận hành cho thiết bị chiếu sáng, đề xuất xây dựng và triển khai để phục vụ nhu cầu sử dụng của Trung tâm. Theo hướng dẫn về phân loại phần mềm của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 4085/STTTT-CNTTBCVT ngày 04/12/2023, 03 phần mềm (software Beyond, software MadMapper, software MadLaser) là tài sản khác (không phải ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng).

Nội dung giải trình trên đã được Sở Tài chính có ý kiến thống nhất tại Văn bản số 3564/STC-TCĐT ngày 17/7/2024.

Căn cứ theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định một trong các hành vi cấm trong đầu tư công: “Sử dụng vốn đầu tư công không đúng mục đích, không đúng đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật”. Do đó, Hội đồng thẩm định đề nghị Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm rà soát danh mục Bảng dự kiến đầu tư mua sắm trang thiết bị kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đảm bảo tuân thủ theo nội dung giải trình nêu trên và việc trang bị máy móc, thiết bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả theo Quyết định số 50/2017-QĐ-TTg.

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công:

Theo Báo cáo số 98-BC/BCSD ngày 11/3/2024 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và Kế hoạch số 4358/KH-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về tiến độ thực hiện nhóm các dự án lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và thực hiện đầu tư giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Tỉnh ủy; Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1) có tổng mức đầu tư là 74,991 tỷ đồng.

Do đó, Hội đồng thẩm định thống nhất sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để cân đối vốn thực hiện Dự án.

6. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư dự án: Hội đồng thẩm định thống nhất thời gian thực hiện dự án trong năm 2024-2025.

7. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:

- Về nội dung sơ bộ tổng mức đầu tư: Hội đồng thẩm định đã có ý kiến tại Mục 4 Báo cáo kết quả thẩm định.

- Về chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Theo hồ sơ, chi phí vận hành sẽ do đơn vị sử dụng chi trả theo quy định.

8. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

8.1 Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:

Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường², căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Bảo vệ môi trường 2020 (Luật BVMT 2020), dự án không thuộc đối tượng đánh giá sơ bộ tác động môi trường.

8.2 Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Thống nhất như hồ sơ báo cáo

9. Phân chia các dự án thành phần (nếu có): Không có.

10. Giải pháp tổ chức thực hiện: Thống nhất như hồ sơ báo cáo.

11. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định: Phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công 2019.

12. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, nhóm B và nhóm C: Dự án nhóm B phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công 2019.

13. Chủ đầu tư dự án:

Tại Thông báo số 106/TB-UBND ngày 22/3/2024, UBND tỉnh đã thống nhất giao Văn phòng UBND tỉnh là chủ đầu tư dự án.

IV. KẾT LUẬN

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh một số nội dung liên quan trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định nêu trên.

² Văn bản số 5388/STNMT-CCBVMТ ngày 22/12/2023.

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh rà soát, bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

- Đề nghị Chủ đầu tư có trách nhiệm căn cứ theo chủ trương được cấp thẩm quyền phê duyệt, tình hình thực tế, các quy hoạch được duyệt, các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn thiết kế và các quy định khác có liên quan để xác định cụ thể quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng chi tiết trong các bước đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1), đề nghị Văn phòng UBND tỉnh bổ sung và hoàn thiện hồ sơ Dự án theo đúng quy định của pháp luật trước khi báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- HĐND tỉnh (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT);
- Thành viên HĐTĐ (VBĐT);
- Lưu: VT, TH (PTL).

TUQ. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG



Châu Ngọc Anh Nhân



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 840 /VP.UBND-QTTV

Về việc đề nghị phê duyệt hồ sơ
Báo cáo đề xuất chủ trương đầu
tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung
tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai
đoạn 1).

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa nhận được Báo cáo số 3305/BC-HĐTD ngày 05/8/2024 của Hội đồng thẩm định UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh kính trình UBND tỉnh Khánh Hòa xem xét, phê duyệt Tờ trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án và trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Nghị quyết chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Hội nghị 46 Trần Phú (giai đoạn 1).

Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tạo điều kiện để Văn phòng UBND tỉnh có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định. /

(Gửi kèm Báo cáo số 3305/BC-HĐTD ngày 05/8/2024 của Hội đồng
thẩm định UBND tỉnh Khánh Hòa và Báo cáo số 755/BC-VPUBND-QTTV
ngày 12/7/2024 của Văn phòng UBND tỉnh)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng XDND (phối hợp);
- Lưu: VT, QTTV. /



CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thanh Hà

